

Bản án số: 79/2025/ST - HNGĐ

Ngày 18/9/2025.

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thành và Phạm Thị Anh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Nghệ An.

Đại diện Viện K sát nhân dân khu vực 9 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - K sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2025/TLST - HNGĐ ngày 21/7/2025 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lô Thị K, sinh năm 1979.

Bị đơn: Anh Võ Văn S, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Bản T H, xã M S, tỉnh Nghệ An.

Chị K có mặt, anh S vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Lô Thị K trình bày: Chị và anh Võ Văn S kết hôn với nhau vào ngày 07/4/2006 tại Ủy ban nhân dân xã M S, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống không phù hợp nên thường xuyên xảy ra xích mích, cãi cọ nhau. Trong lúc chị K đi làm ăn xa, anh S đã dẫn người phụ nữ khác về nhà chung sống. Anh S còn là người nóng tính, cộc cằn thường xuyên đui đánh mẹ con chị ra khỏi nhà. Việc vợ, chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên nhủ, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả và vợ, chồng đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng giữa

chị và anh S thực sự không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Võ Văn S.

Về con chung: Chị và anh Võ Văn S có 03 người con chung với nhau là Võ Thị Ng, sinh ngày 15/01/2000; Võ Thị D, sinh ngày 10/8/2005 và Võ Thị Th, sinh ngày 09/6/2008. Cháu Ng và D đã đủ tuổi trưởng thành, việc ở với bố hay mẹ do cháu tự lựa chọn. Chị có nguyện vọng được nuôi cháu Th và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Lô Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị Lô Thị K và anh Võ Văn S không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh Võ Văn S đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện K sát nhân dân khu vực 9 – Nghệ An phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện K sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Lô Thị K được ly hôn anh Võ Văn S, giao con chung cho chị K nuôi dưỡng, về tài sản chị K không yêu cầu nên không xem xét, chị K phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại xã M S, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân khu vực 9 – Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 08/9/2025 bị đơn anh Võ Văn S vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên, trong Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án có ấn định thời gian mở lại phiên tòa để anh S biết nhưng anh S vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh S là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Lô Thị K và anh Võ Văn S có đăng ký kết hôn tại UBND xã Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, anh S là người cục cằn, thô lỗ thường xuyên đánh đập và đuổi mẹ con chị K ra khỏi nhà. Theo chị K việc vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả và vợ chồng đã ly thân từ năm 2020 đến nay. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Lô Thị K và anh Võ Văn S thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lô Thị K là có căn cứ.

Về con chung: Chị Lô Thị K và anh Võ Văn S có 03 người con chung với nhau là Võ Thị Ng, sinh ngày 15/01/2000; Võ Thị D, sinh ngày 10/8/2005 và Võ Thị Th, sinh ngày 09/6/2008. Nay ly hôn chị K có nguyện vọng được nuôi con. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất lẫn tinh thần, đồng thời theo nguyện vọng của con trên 07 tuổi là được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Như vậy nguyện vọng của chị K là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con. Để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho cháu Th. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Võ Thị Th cho chị Lô Thị K trực tiếp nuôi dưỡng là hợp lý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lô Thị K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: Chị Lô Thị K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét và hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào. Nếu sau này anh Võ Văn S có khởi kiện thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị Lô Thị K phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58; Các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lô Thị K ly hôn anh Võ Văn S.

Về con chung: Giao cháu Võ Thị Th, sinh ngày 09/6/2008 cho chị Lô Thị K nuôi dưỡng cho đến lúc cháu Th đủ 18 tuổi, trưởng thành. Sau khi ly hôn anh Võ Văn S có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích

mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lô Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Lô Thị K đã nộp 300.000 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 - Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000808 ngày 21/7/2025. Chị Lô Thị K đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND khu vực 9 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An ;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã M S;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo